

TÁN QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT TỤNG

Hán dịch: Đời Đường Thiên Hậu, Chùa Phật Thọ Ký_ Phiên Kinh Sa Môn

TUỆ TRÍ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Bồ Tát hiệu là Quán Thế Âm
Thần Thông vô ngại khó thể lường
Lay núi, lấp biển, rung chuyển đất
Thương xót chúng sinh đồng một Thế
Đã nhớ Danh Hiệu, phước chảnh hư
Vì thế thường nên xưng niệm Ngài
Nay con chí thành niệm Đức ấy
Dùng Tâm cung kính xin xưng tán
Trí Tuệ Bồ Tát sâu như biển
Phương tiện quyền biến khó đo lường
Bao nhiêu chư Thiên, A Tu La
Ma Hầu La Già với mọi người
Đều dùng Kệ nhiệm màu thanh tịnh
Trải qua một Kiếp khen không mệt
Nay Ta tuyên nói tụng xưng dương
Thuật chút ít phần công đức ấy
Thế Gian: hình sắc bậc tôn nghiêm
Chư Thiên khó sánh với Phạm Thiên
Huống chi sắc thân Thánh Tự Tại
Trăm ngàn vạn phần chẳng bằng một
Tôn Giả : Đầu nghiêm sức tuyệt đẹp
Mão dùng Mạn Đà với hoa vàng (Kim Hoa)
Cầu vòng mỹ lệ dùng trang nghiêm
Lại như bán nguyệt (Nửa vành trăng) ánh Sơn Vương
Lại tựa trăm Báu thành Tu Di
Tôn Giả: thân tướng rất vi diệu
Giống như mưa nhẹ che núi Báu
Y Ni rộng đẹp phủ kín vai
Ánh sáng rực rỡ soi vòng khắp
Cao lớn thẳng tắp như núi vàng
Cũng như trăng tròn ở Hư Không
Lại tựa màu hoa Tát Ba Ca
Thân đẹp hơn **Trời Đại Tự Tại** (Mahe'svara: Ma Hê Thủ La Thiên)
Đi dùng rồng trắng làm Anh Lạc
Tay phải cầm giữ hoa sen vàng

Cuống hoa bằng báu Tỳ Lưu Ly
Hiền Từ khai mở hương tinh khiết
Khiến các Bậc Trí sinh yêu thích
Tôn dùng tay cầm hoa Thắng Tịnh
Trang nghiêm thù diệu rất xinh tươi
Như mặt trăng soi đỉnh Tu Di
Thân Thánh ngự trên tòa hoa sen
Do cảm với phước đức của Tôn
Con dùng Tâm chí thành ân trọng
Quy mệnh kính lễ Đấng **Tứ Nguyện** (ban cho lời nguyện cầu)
Chư Thiên cúng dường cùng tán thán
Nay con tịnh Tâm quy mệnh lễ

Tôn Giả: tóc xoắn màu đen tuyền
Tượng Mâu Ni đẹp ngự trong đó
Hào quang sáng rực tỏa quanh đầu
Như đốt San Hô lóa ánh điện
Lại như Thư Hoàng chói Hắc Sơn
Mạo muội dùng Văn xưng tán Ngài

_ Bốn mặt voi cuồng dương nanh bén
Như sắp hại người vương ở trong
Người ấy chuyên Tâm niệm Bồ Tát
Xa lìa khổ não được vô úy (không còn sợ hãi)

_ Rong dũ thở rống phun khói độc
Nghiến răng giận dữ rất bạo ác
Sắp cắn hại người thật đáng sợ
Nhớ niệm Quán Âm liền giải thoát

_ Biển dâng sóng gió nổi âm thanh
Ma Kiệt, cá lớn đều chấn kích (nhảy vọt lên gây sự đáng sợ)
Nếu thuyền bị bể, người chìm đắm
Nhớ niệm Quán Âm được an ổn

_ Núi cao, hang hiểm, vách cheo leo
Nước cuốn, đá lăn gây ách nạn
Nếu người bị té không ai cứu
Tâm niệm Quán Âm sẽ vượt qua (Đặng Bử Ngạn)

_ Lửa mạnh cháy bùng thêm gió ác
đốt thiêu nhà cửa lẫn con người
Chí Tâm niệm Tạng Công Đức ấy

Ngay đó lửa tai chẳng thể hại

_ Nếu người bị nhốt trong lao ngục
Thân mang xiềng xích với gông cùm
Chí Tâm xưng niệm Quán Thế Âm
Chốc lát người ấy liền được thoát

_ Nếu người rơi trong hầm lửa lớn
Chuyên chú xưng tên Quán Thế Âm
Nóng bức được trừ liền mát mẻ
Giống như hoa sen nở trong hồ

_ Nếu người băng qua rừng rộng lớn
Chợt gặp sấm sét giữa mưa giông
Sét net lửa thiêu gây nạn chết
Xưng niệm Quán Âm dứt nạn tai

_ Nếu người gặp phải Sư Tử mạnh
Móng nanh sắc bén như đao kiếm
Trợn mắt gầm rống muốn ăn người
Xưng niệm Quán Âm liền khỏi hại

_ Giặc ác Đột Quyết đến đầy xe
Hung hiểm không hiền như La Sát
Lại dùng xiềng khóa trói cột người
Xưng Danh phát niệm đều giải thoát

_ Núi sâu, vũng lớn, nơi hiểm nạn
Giặc cướp rình người muốn chiếm đoạt
Xưng Danh niệm Lực, nguyện cứu hộ
Người đó đột nhiên không bị khổ

_ Chú Trớ, Tranh Tụng, gây tổn thương
Luôn dùng Tâm ác cầu phương tiện
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Rốt ráo người ấy không bị hại

_ Đấu tranh dương cờ trống đánh nhau
Thương nhọn đâm ngang thật tàn nhẫn
Lúc này Tâm niệm và xưng Danh
Bồ Tát ở trong ban Vô Úy

_ Đại Lực Ác Quỷ bắt giữ người

Nhóm Cưu Bàn Trà hút tủy người
Nếu hay cột niêm, nhớ Quán Âm
Ứng hộ người ấy tiêu nạn Dịch

_ Bệnh Quỷ, bệnh nhiệt, bệnh trướng bụng
Bệnh Cam, bệnh Hoàng (vàng da) bệnh đau tim
Bệnh cùi, bệnh điên, bệnh hoảng loạn
Khí huyết ốm gây mọi loại bệnh
Các nghiệp đen ác quẩn thân mình
Xưng Danh cột niêm đều trừ khỏi

_ Có các Quỷ đói bụng như núi
Môi miệng khô khốc luôn đói khát
Bồ Tát nhìn thấy sinh Từ Bi
Thứ tự khiến cho được no đủ

_ Quỷ đói hoặc bị lạnh rét bức
Thân thể thịt da đều phá hoại
Nhấc hai tay lên cực đau khổ
Phương tiện Thần Thông khiến dễ chịu

_ Nếu Kim Xí Diệu dùng móng vuốt
Chộp bắt các loài Rồng dưới nước
Rồng ấy chuyên Tâm niệm Bồ Tát
Liên xa lìa khổ được an vui

_ Nếu có muốn cầu Quả Báo tốt
Voi, ngựa, xe cộ với nô tỳ
Quần áo, uống ăn, các châu báu
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Ứng lời nguyện ấy tự nhiên đến

_ Nếu có muốn được thuật Trường Sinh
Ngồi nằm giữa mây, dạo trên không
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Sẽ được Thần Chú và thuốc Tiên

_ Ta thấy Tượng Quán Âm trên vách
Nhìn khắp sắc tướng, các công đức
Và thấy Thần Thông Đại Tự Tại
Nên khởi chí thành mà tán thán
Vô biên phương tiện lớn khéo léo
Nhìn ngắm thân Diệu Sắc thanh tịnh

Mau lìa các phiền não **Có Không** (Hữu, Vô)
Lợi ích vô lượng như hư không
Dùng Tạng **Tán Thán Công Đức** này
Nguyện chứng Như Lai Nhất Thiết Trí

Dem Công Đức tán thán Quán Thế Âm Bồ Tát. Bên trên nương cầu Bạc Quốc Chủ Thánh Thần Hoàng Đế. Dưới ngai khéo chuyển bánh xe vàng (Kim Luân)

Sắc lực thọ mệnh không cùng tận, Trí Tuệ quả báo chẳng thể bàn, hằng ngự Diêm Phù ở lâu chốn đán, ủng hộ Tam Bảo lợi ích chúng sinh, tất cả Hàm Linh đều nhờ Thánh Phước.

TÁN QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT TỤNG (Hết)
07/11/1998